TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 10/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**
- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Qui
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Hoàng Xuân Tỵ
2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh L;** tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996; Tại: Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Số X đường Y, phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình L, sinh năm 1961, không rõ nơi cư trú và con bà: Đặng Thị H, sinh năm 1964, nơi cư trú: Số X đường Y, phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Bà Phan Thị D, sinh năm 1977; Cư trú tại: Số X đường Y, phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 28/03/2018 Trần Anh L phát hiện thấy nhà của bà Phan Thị D cửa khóa, không có người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, L đi vào phía sau nhà của bà D chui qua lỗ thông gió ở nhà vệ sinh rồi vào trong nhà. Khi đi vào phòng ngủ của chị D, L tìm thấy trên giường có 01 giỏ xách bằng vải nên mở khóa túi xách thấy bên trong có 01 bóp da màu đen, bên trong bóp có 08 tờ tiền mệnh giá

500.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 02 Đô la Mỹ và một số tờ tiền nước ngoài khác. L lấy số tiền 4.520.000đ và 01 tờ tiền 02 Đô la Mỹ bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Sau khi lấy được tài sản, L gặp Trần Tuấn N và trả nợ cho N bằng tờ 02 Đô la mỹ. Số tiền còn lại L tiêu xài hết.

Kết luận giám định số 788 ngày 22/05/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: 01 tờ Đô la Mỹ mệnh giá 02 USD là Đô la mỹ thật.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 79 ngày 05/09/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bảo Lộc xác định: 01 tờ tiền mệnh giá 02 Đô la Mỹ trị giá 45.560đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Anh L đã bồi thường cho chị Phan Thị D số tiền 4.520.000đ và 02 Đô La Mỹ. Chị D không có yêu cầu đề nghị bồi thường về dân sự

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố Trần Anh L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Anh L thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận ngày 28/03/2018 bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chui qua ô thông gió nhà chị Phan Thị D trộm cắp tài sản với hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với viện kiểm sát.

Bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy

rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo L là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu hợp pháp trong quản lý tài sản, vào ngày 28/3/2018 bị cáo đã lén lút chui qua lỗ thông gió ở nhà vệ sinh vào nhà trộm cắp của bà Phan Thị D số tiền 4.520.000đ và 02 Đô la mỹ, theo bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 79 ngày 05/09/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bảo Lộc xác định 02 Đô la Mỹ trị giá 45.560đ, tổng số tiền L trộm cắp là 4.565.560đ, mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là để lấy tiền tiêu xài cá nhân là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu lời khai của bị cáo L; lời khai của bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do bị cáo L thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo L đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Trần Anh L 06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Anh L cho Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án. Buộc bị cáo L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui.